

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ SÀI GÒN THÁNG 12/2018

<i>Đvt: đồng</i>				
Ngày	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 11/2018				3,439,278,542
01-12-18	Chú Tư ủng hộ KTX	500,000		3,439,778,542
	Tiền bán phiếu com ngày 01/12/18 (254 phần)	508,000		3,440,286,542
	Chi phí ngày 01/12/2018		777,200	3,439,509,342
02-12-18	Chị Muội (Q8) ủng hộ KTX	500,000		3,440,009,342
03-12-18	Bạn Hiền (Q10) ủng hộ KTX	1,000,000		3,441,009,342
	Anh(chị) Thông Minh Lan (Q10) ủng hộ KTX	500,000		3,441,509,342
	Chi phí ngày 03/12/2018		2,650,000	3,438,859,342
04-12-18	Chị Nguyễn Thị Phi Hường (Q10) CMTX T12	200,000		3,439,059,342
	Tiền bán phiếu com ngày 04/12/18 (255 phần)	510,000		3,439,569,342
	Chi phí ngày 04/12/2018		1,575,000	3,437,994,342
05-12-18	Chi phí ngày 05/12/2018		383,000	3,437,611,342
06-12-18	Tiền bán phiếu com ngày 06/12/18 (245 phần)	490,000		3,438,101,342
	Chi phí ngày 06/12/2018		1,012,000	3,437,089,342
07-12-18	Chị Nguyen Thi Thuy Linh CMTX T12	200,000		3,437,289,342
	Chi phí ngày 07/12/2018		600,000	3,436,689,342
08-12-18	Chị Thanh Phương (Q5) ủng hộ KTX	300,000		3,436,989,342
	Anh Thành ủng hộ KTX	300,000		3,437,289,342
	Anh Như ủng hộ KTX	1,000,000		3,438,289,342
	Anh Hải ủng hộ KTX	200,000		3,438,489,342
	Tiền bán phiếu com ngày 08/12/18 (267 phần)	534,000		3,439,023,342
	Chi phí ngày 08/12/2018		938,000	3,438,085,342

09-12-18	Chị Muội, Chị Như (Q8) ủng hộ KTX	400,000		3,438,485,342
10-12-18	Chị Kimnhut CMTX T12	200,000		3,438,685,342
	Co Luong (Q10) ủng hộ KTX	200,000		3,438,885,342
	Ban Phung Thanh Binh - HN ủng hộ KTX	300,000		3,439,185,342
11-12-18	Anh Đỗ Hữu Minh CMTX T12	500,000		3,439,685,342
	Anh Nguyễn Đức Quân (Mỹ) CMTX T12	500,000		3,440,185,342
	Anh Lại Anh Việt (Q10) CMTX T12	200,000		3,440,385,342
	Anh Lại Việt Phong (Q10) CMTX T12	200,000		3,440,585,342
	Tiền bán phiếu com ngày 11/12/18 (254 phần)	508,000		3,441,093,342
	Chi phí ngày 11/12/2018		1,525,000	3,439,568,342
13-12-18	Anh Lại Việt Phương (Q10) CMTX T12	500,000		3,440,068,342
	Tiền bán phiếu com ngày 13/12/18 (245 phần)	490,000		3,440,558,342
	Chi phí ngày 13/12/2018		2,361,000	3,438,197,342
14-12-18	Chị Đoàn Thị Minh Hằng CMTX T12	300,000		3,438,497,342
	Chi phí ngày 14/12/2018		720,000	3,437,777,342
15-12-18	ANh Nhannguyenak CMTX T12	1,000,000		3,438,777,342
	Tiền bán phiếu com ngày 15/12/18 (250 phần)	500,000		3,439,277,342
	Chi phí ngày 15/12/2018		697,000	3,438,580,342
	Lương Kỳ 1 T12 C Nga		1,000,000	3,437,580,342
	Lương Kỳ 1 T12 C Nghĩa		500,000	3,437,080,342
	Lương Kỳ 1 T12 Tuấn Tú		2,000,000	3,435,080,342
	Lương Kỳ 1 T12 Văn Lập		500,000	3,434,580,342
17-12-18	Anh(chị) Lương Ngọc SỰ và Thanh Tùng (Q9) ủng hộ KTX	400,000		3,434,980,342
	ANh(chị) La Sâm và Ôn (Q9) ủng hộ KTX	200,000		3,435,180,342
18-12-18	Chị Tran Thuy Giang ủng hộ KTX	1,000,000		3,436,180,342

	Anh Long - Chị Phương (Q5) ủng hộ KTX	200,000		3,436,380,342
	Tiền bán phiếu com ngày 18/12/18 (236 phần)	472,000		3,436,852,342
	Chi phí ngày 18/12/2018		2,074,000	3,434,778,342
19-12-18	Anh Hồ Văn Minh (Q7) CMTX T12	2,000,000		3,436,778,342
20-12-18	Tiền bán phiếu com ngày 20/12/18 (243 phần)	486,000		3,437,264,342
	Chi phí ngày 20/12/2018		820,000	3,436,444,342
21-12-18	Chi phí ngày 21/12/2018		871,000	3,435,573,342
22-12-18	Anh Ngụy Như Nam ủng hộ KTX	500,000		3,436,073,342
	Tiền bán phiếu com ngày 22/12/18 (202 phần)	404,000		3,436,477,342
	Chi phí ngày 22/12/2018		175,000	3,436,302,342
24-12-18	MTQ có số GD IBVCB2412180921730002 ủng hộ KTX	2,000,000		3,438,302,342
	Chị Nguyễn Kim Vui ủng hộ KTX	600,000		3,438,902,342
25-12-18	Tiền bán phiếu com ngày 25/12/18 (260 phần)	520,000		3,439,422,342
	Chi phí ngày 25/12/2018		1,864,000	3,437,558,342
26-12-18	Chi phí ngày 26/12/2018		350,000	3,437,208,342
27-12-18	Tiền bán phiếu com ngày 27/12/18 (263 phần)	526,000		3,437,734,342
	Chi phí ngày 27/12/2018		1,317,000	3,436,417,342
28-12-18	Chị Doit CMTX T01/2019	1,000,000		3,437,417,342
	Chị La Thị Nhung Q8 CMTX T12	500,000		3,437,917,342
	Lãi STK 1T	1,227,118		3,439,144,460
	Chi phí ngày 28/12/2018		500,000	3,438,644,460
29-12-18	Tiền bán phiếu com ngày 29/12/18 (243 phần)	486,000		3,439,130,460
	Chi phí ngày 29/12/2018		207,300	3,438,923,160
	Lương Kỳ 2 T12 C Nga		500,000	3,438,423,160
	Lương Kỳ 2 T12 C Nghĩa		500,000	3,437,923,160

	Lương Kỳ 2 T12 Tuần Tú		2,000,000	3,435,923,160
	Lương Kỳ 2 T12 Văn Lập		500,000	3,435,423,160
31-12-18	MTQ có số GD 3112180567407002 CMTX T11,12/2018 và	1,500,000		3,436,923,160
	Lãi T12 ATM	10,663		3,436,933,823
		26,571,781	28,916,500	3,436,933,823

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 11/2018			3,439,278,542
Tiền lãi	1,237,781		
CMTX	8,800,000		
CMKTX	10,100,000		
Tiền bán cơm (3217 phần)	6,434,000		
Tổng chi phí trong tháng		28,916,500	
Tồn quỹ cuối tháng 12/2018	26,571,781	28,916,500	3,436,933,823

CHI TIẾT CHI CHÍ

Ngày	Diễn giải	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
01/12/18	Phí quản lý TK VCB	1	2,200	2,200
	Chuối	25	7,000	175,000
	Thịt xay	12	50,000	600,000
Tổng				777,200

03/12/18	Gas 45kg	3		2,650,000
Tổng				2,650,000
04/12/18	Chuối	25	7,000	175,000
	Cải chua	12		350,000
	Ống nhựa ruột gà			50,000
	Thịt đùi	20	50,000	1,000,000
Tổng				1,575,000
05/12/18	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
	Phí ĐT bàn T11	1	33,000	33,000
Tổng				383,000
06/12/18	Thịt xay	15	50,000	750,000
	Chuối	20	7,000	140,000
	Bắp cải	5.2		57,000
	Cà chua	5	13,000	65,000
Tổng				1,012,000
07/12/18	Chả cá basa hấp	25	24,000	600,000
Tổng				600,000
08/12/18	Chả cá basa hấp	5	25,000	125,000
	Phí Internet T11	1	350,000	350,000
	Chuối	25	7,000	175,000
	Phí DV Internet 11	1	11,000	11,000
	Phí DV SMS VCB 11	1	11,000	11,000
	Bao tay xốp	1	35,000	35,000
	Khăn giấy	2	78,000	156,000
	Ốt	1	45,000	45,000

	Hành lá	1	30,000	30,000
Tổng				938,000
11/12/18	Thịt đùi	27	50,000	1,350,000
	Chuối	25	7,000	175,000
Tổng				1,525,000
13/12/18	Chuối	25	7,000	175,000
	Sả cây	3	10,000	30,000
	Gà góc 4	60	27,000	1,620,000
	Nước rửa chén	5		28,000
	Phí VC hàng SG ---> Hà Tĩnh	1	508,000	508,000
Tổng				2,361,000
14/12/18	Chả cá basa hấp	30	24,000	720,000
Tổng				720,000
15/12/18	Đá mài dao	1	30,000	30,000
	Chuối	25	7,000	175,000
	Lương Kỳ 1 T12 C Nga			1,000,000
	Lương Kỳ 1 T12 C Nghĩa			500,000
	Lương Kỳ 1 T12 Tuấn Tú			2,000,000
	Lương Kỳ 1 T12 Văn Lập			500,000
	Tiền điện T12	1	492,000	492,000
Tổng				4,697,000
18/12/18	Chuối	25	7,000	175,000
	Cải chua	12		350,000
	Bầu	20		155,000
	Tăm	2	18,000	36,000
	Hành lá	1	35,000	35,000
	Ốt	1	40,000	40,000

	Nước rửa chén	5		33,000
	Thịt đùi	25	50,000	1,250,000
Tổng				2,074,000
20/12/18	Chuối	25	7,000	175,000
	Cà rốt	9	15,000	135,000
	Rau quế	0.5	40,000	20,000
	Dừa tươi	10	10,000	100,000
	Gia vị bò kho	20	8,000	160,000
	Sả cây	2	15,000	30,000
	Phí VS T12	1	200,000	200,000
Tổng				820,000
21/12/18	Tiền nước T12	1	521,000	521,000
	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
Tổng				871,000
22/12/18	Chuối	25	7,000	175,000
Tổng				175,000
25/12/18	Chuối	27	7,000	189,000
	Sả cây	3		40,000
	Hành lá	1	35,000	35,000
	Ốt	1	40,000	40,000
	Gà góc 4	60	26,000	1,560,000
Tổng				1,864,000
26/12/18	Chả cá basa hấp	5	24,000	120,000
	Chả cá basa tươi	10	23,000	230,000
Tổng				350,000
27/12/18	Thịt xay	20	50,000	1,000,000
	Vòi nước	1	28,000	28,000
	Chuối	27	7,000	189,000
	Cà chua	5	20,000	100,000
Tổng				1,317,000

28/12/18	Cá viên basa hấp	20	25,000	500,000
Tổng				500,000
29/12/18	Chuối	26	7,000	182,000
	Lương Kỳ 2 T12 C Nga			500,000
	Lương Kỳ 2 T12 C Nghĩa			500,000
	Lương Kỳ 2 T12 Tuần Tú			2,000,000
	Lương Kỳ 2 T12 Văn Lập			500,000
	Phí chuyển tiền T12 (cùng hệ thống)	8	2,200	17,600
	Phí chuyển tiền T12 (khác hệ thống)	1	7,700	7,700
Tổng				3,707,300
Tổng cộng				28,916,500